Mẫu số 40-DS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **01**/2019/QĐST-DS.	Quận *B, ngày 04 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2018, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 248/2018/TLST-DS, ngày 10 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

NGUYÊN ĐƠN Bà Lê Thu T sinh năm 1972.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Nguyễn Thế T. Địa chỉ: phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

BỊ ĐƠN: Ông Phạm Văn Q, sinh năm 1977.

Bà Tống Thị Cẩm T, sinh năm 1984.

Địa chỉ:phường L, quận Bình Thuỷ, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về số tiền đặc cọc:* Bị đơn ông Phạm Văn Q, bà Tống Thị Cẩm T có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn bà Lê Thu T số tiền 240.000.000 đồng (hai trăm bốn mươi triệu đồng). Trong đó gồm tiền đặt cọc 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng) và tiền phạt cọc 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng) là dứt nợ.

Hủy thỏa thuận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà Lê Thu T và ông Phạm Văn Q, bà Tống Thị Cẩm T lập vào vào ngày 23/10/2017.

- *Về phương thức, thời gian thanh toán*: các bên tự thỏa thuận, nếu không thống nhất sẽ yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự quận B, thành phố Cần Thơ giải quyết theo thẩm quyền.

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực và nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp bên có nghĩa vụ chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán thì phải trả thêm tiền lãi theo mức lãi suất Nhà nước quy định tương ứng với số tiền chậm trả và thời gian chậm thi hành án.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:*

Ông Phạm Văn Q và bà Tống Thị Cẩm T phải nộp 6.000.000 đồng *(sáu triệu đồng)*.

Bà Lê Thu T được nhận lại 6.000.000 đồng *(sáu triệu đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 009543 ngày 06/12/2018 tại Chi cục Thi thành án dân sự quận B, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự*.

Nơi nhận
- Các đương sự;
- VKSND Q.BT;
- Chi cục THADS Q.BT;
- TAND TP cần Thơ;
- Lưu (hs, Vp, Ltd);

THẨM PHÁN

Phạm Thị Ánh